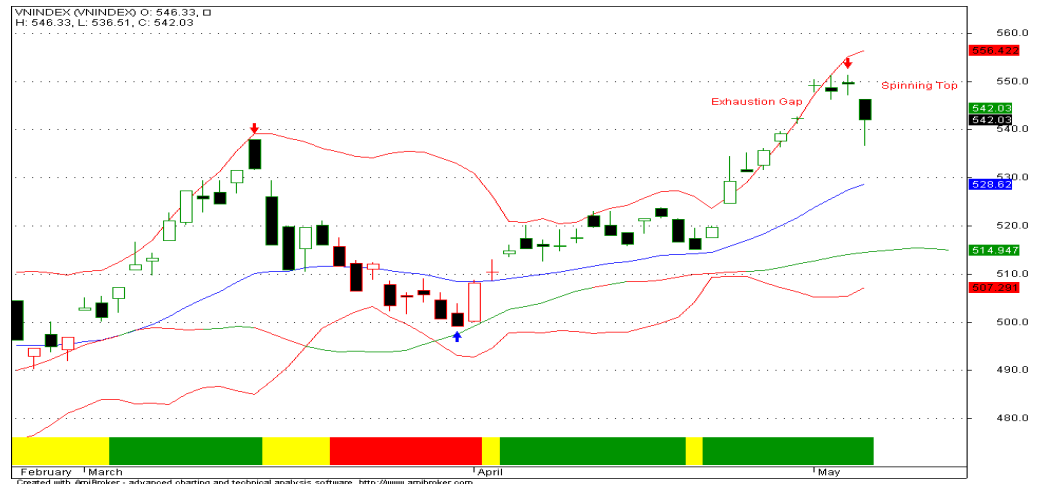


BẢN TIN TUẦN

10/5 – 14/5/2010

Nhận định thị trường

VnIndex đã chính thức điều chỉnh vào phiên cuối tuần sau khi bước vào trạng thái quá mua. Một nền đen lớn đã xuất hiện với mức đóng cửa thấp hơn đáng kể so với mức mở cửa, thể hiện sự điều chỉnh giảm. Nền đen này xảy ra khi VnIndex đã lên khá cao, ngay trước ngưỡng kháng cự 550 điểm, là dấu hiệu đầu tiên dự báo về một



TIÊU ĐIỂM:

- Nhận định thị trường
- Tăng lương tối thiểu sẽ không làm tăng nguy cơ lạm phát nếu việc kiểm soát giá cả được thực hiện tốt
- MPC: Thủy hải sản Minh Phú
- Tin doanh nghiệp

đỉnh trong ngắn hạn của VnIndex.

Ngoài ra, còn một số dấu hiệu kỹ thuật khác cho thấy ngưỡng 550 điểm hiện có sức kháng cự mạnh. Trong tuần đã có 3 phiên mà mức cao nhất chỉ dừng ở 550 và 551 và sau đó đều đóng cửa dưới ngưỡng kháng cự này. Như vậy có thể xem 3 phiên giao dịch này như dấu hiệu spinning top.

Nếu thị trường tuần tiếp theo này đi xuống dưới 542 điểm, khả năng về một Exhaustion Gap đã xảy ra. VnIndex nhảy lên từ 542 đến 549 điểm, dừng 3 phiên như đã nêu ở trên quanh mốc này và sụt giảm trở lại. Exhaustion Gap thường xảy ra khi thị trường đã đi đến giai đoạn kết thúc của xu hướng tăng ngắn hạn và thường đi kèm với khối lượng giao dịch rất lớn.

Trạng thái hoảng sợ thường xảy ra khi khoảng trống do Exhaustion Gap được lấp đầy bởi phiên điều chỉnh. Hầu hết nhà đầu tư sẽ thanh lý các khoản đầu tư, tạo ra sự chốt lời mạnh mẽ khiến cho sức cầu dần trở nên cạn kiệt. Như vậy, 3 phiên spinning top đã nêu ở trên chính là cơ hội chốt lời tốt nhất trong ngắn hạn trước khi thị trường tụt dốc.

Hiện tại điều đáng quan tâm là VnIndex sẽ lùi xuống ngưỡng hỗ trợ nào. Tình hình vĩ mô trong nước chưa có điều gì đáng quan ngại, tuy nhiên sự sụt giảm của chứng khoán thế giới tạo ra tâm lý lo ngại khá lớn. Do vậy, trước mắt chúng ta có thể kỳ vọng thị trường sẽ ngừng lại trước các ngưỡng hỗ trợ 524 và 530 và sau đó phục hồi trở lại.

Tăng lương tối thiểu sẽ không làm tăng nguy cơ lạm phát nếu việc kiểm soát giá cả được thực hiện tốt



Ngày 25/3/2010, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đã ký ban hành 2 nghị định về việc tăng lương tối thiểu từ ngày 1/5/2010 và điều chỉnh lương hưu, trợ cấp BHXH và trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã đã nghỉ việc. Theo 2 nghị định trên, kể từ ngày 01/5/2010, lương tối thiểu sẽ tăng thêm 80.000 đồng lên 730.000 đồng/tháng. Bên cạnh đó, lương hưu, trợ cấp BHXH và trợ cấp hàng tháng cũng được tăng thêm 12,3% đối với 5 nhóm đối tượng theo quy định. Có không ít lo ngại xoay quanh việc liệu tăng lương tối thiểu có làm tăng nguy cơ lạm phát hay không, nhất là trong điều kiện hiện nay khi Chính phủ đặt mục tiêu kiềm chế lạm phát lên thành một trong những mục tiêu hàng đầu của năm 2010.

Tăng lương tối thiểu có thể tác động tới chỉ số giá tiêu dùng theo hai hướng sau: (1) tăng lương tối thiểu có thể sẽ làm tăng cung tiền trong nền kinh tế, (2) hiện tượng lợi dụng việc tăng lương để tăng giá có thể diễn ra, đẩy mặt bằng giá cả lên cao. Tuy nhiên trong điều kiện hiện nay, cả hai khả năng này đều khó có thể xảy ra.

Thứ nhất, việc tăng lương tối thiểu sẽ không làm tăng cung tiền, đó là khẳng định của Thứ trưởng Bộ Tài chính Trần Văn Hiếu trong cuộc họp báo thường kỳ của Chính phủ chiều ngày 5/5/2010. Theo ông, kế hoạch tăng lương đã được tính đến trong dự trù ngân sách năm 2010 và sẽ không gây ra tăng cung tiền trong nền kinh tế. Thật vậy, trong Nghị định do Thủ tướng Chính phủ ban hành có quy định “kinh phí thực hiện mức lương tối thiểu mới đối với các đối tượng do ngân sách Nhà nước bảo đảm từ các nguồn như: tiết kiệm 10% chi thường xuyên (trừ tiền lương và các khoản có tính chất lương) đối với từng cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc các bộ, cơ quan Trung ương và các tỉnh, TP trực thuộc Trung ương; sử dụng tối thiểu 40% số thu được để lại theo chế độ của các cơ quan hành chính có thu; sử dụng 50% số tăng thu ngân sách địa phương”. Như vậy, tăng lương sẽ không dẫn đến tăng cung tiền.

Thứ hai, hiện tượng lợi dụng việc tăng lương để tăng giá cũng khó có thể diễn ra. Cương quyết kiềm chế lạm phát với mục tiêu dưới 8% nên Chính phủ đang tiến hành nhiều biện pháp để kiểm soát giá cả, bao gồm cả các biện pháp mệnh lệnh và hành chính. Chính phủ cũng cương quyết không để diễn ra hiện tượng đầu cơ tăng giá, đẩy giá bán lên một cách bất thường.

Như vậy, việc tăng lương tối thiểu lần này đã được Chính phủ tính toán khá kỹ càng và khó có khả năng ảnh hưởng đến chỉ số giá tiêu dùng trong các tháng tới.

Nếu xem xét kỹ lịch sử mối quan hệ giữa việc tăng lương tối thiểu và lạm phát cũng cho thấy tăng lương tối thiểu không phải là nguyên nhân làm tăng lạm phát ở Việt Nam. Nghiên cứu của ông Nguyễn Việt Cường, giảng viên Đại học Kinh tế quốc dân Hà Nội đã khẳng định như vậy tại Hội thảo về đổi mới chính sách tiền lương và bảo hiểm xã hội diễn ra hôm 26/6/2009. Theo nghiên cứu của ông, từ năm 1993 tới năm 2009 đã diễn ra chín lần điều chỉnh tăng lương tối thiểu. Mặc dù tiền lương tối thiểu thực tế tăng đáng kể (bình quân tăng 5%/năm) nhưng tốc độ tăng vẫn thấp hơn so với tốc độ tăng GDP. Ông Cường khẳng định và cũng lưu ý rằng, tăng tiền lương tối thiểu thường diễn ra trong vòng một, hai tháng trước tết. Do vậy mức tăng lạm phát hàng tháng quan sát được sau khi tăng lương tối thiểu là do tăng nhu cầu tiêu dùng dịp năm mới chứ không phải do tăng lương tối thiểu.

Như vậy, nếu Chính phủ đảm bảo được khoản chi cho việc tăng lương từ các nguồn như trong quy định của Nghị định và mạnh tay trong việc kiểm soát giá cả, không để giá cả chạy theo lương thì vấn đề tăng lương tối thiểu sẽ không còn đáng ngại cho mục tiêu kiềm chế lạm phát.

Chỉ số giá tiêu dùng tháng 4 đã giảm tốc xuống chỉ còn 0,14%, thấp hơn rất nhiều so với 3 tháng đầu năm lần lượt là 1,36%; 1,96% và 0,75%. Theo Thứ trưởng Trần Văn Hiếu, chỉ số giá tiêu dùng của tháng 5 có thể bị ảnh hưởng do tác động của kỳ nghỉ lễ 30/4 - 1/5 cũng như quyết định tăng lương. Tuy nhiên, khả năng tăng cao là khó xảy ra.

KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ:

MPC - CTCP Thủy hải sản Minh Phú

A - Các sự kiện trong Q1'10

4 tháng đầu năm 2010, MPC xuất khẩu được 4.359 tấn tôm tăng 46% so với cùng kỳ 2009 và đạt giá trị xuất khẩu là 46,94 triệu USD, tăng gần 47% so với cùng kỳ năm trước. Trong điều kiện nguyên liệu sản xuất thiếu trầm trọng trong quý 1, MPC vẫn duy trì được hoạt động của các nhà máy khoảng 70%

Công ty đã gia hạn nộp BCTC Quý 1 tới 10/05 nhưng MPC cho biết, lợi nhuận hợp nhất Q1'10 dự kiến đạt trên 50 tỷ VND.

Đại hội cổ đông của MPC ngày 10/4 đã thông qua việc tăng vốn điều lệ từ 700 tỷ VND lên 900 tỷ VND. Trong đó, Công ty chào bán 07 triệu cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 10:1 với mức giá 15.000 VND/cp; chào bán 13 triệu cổ phiếu còn lại cho NĐT bên ngoài với mức giá dự kiến bằng 85% trung bình mức giá đóng cửa của 10 phiên liên tiếp tại thời điểm chào bán. Vốn thu được từ đợt chào bán sẽ được sử dụng để triển khai nhà máy tôm Minh Phú-Hậu Giang và bổ sung vốn lưu động.

MPC đã chuyển đổi CTTNHH một thành viên Chế biến Thủy sản Minh Phú – Hậu Giang thành CTTNHH 2 thành viên Chế biến Thủy sản Minh Phú, nâng vốn điều lệ từ 90 tỷ lên 150 tỷ VND. MPC giảm tỷ lệ nắm giữ vốn điều lệ của công ty này từ 100% xuống 90%.

MPC tham gia góp vốn thành lập CTCP Cảng Minh Phú Hậu Giang, có vốn điều lệ 200 tỷ VND, địa chỉ tại xã Đông Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang với ngành nghề kinh doanh chính là thi công xây dựng cảng, kinh doanh xăng dầu, kho cảng. Công ty này sẽ xây dựng và kinh doanh cảng tại khu công nghiệp Minh Phú – Hậu Giang. MPC chỉ tham gia góp vốn 40% (tương đương 80 tỷ VND) vào công ty này như một khoản đầu tư tài chính.

B - Tổng quan về doanh nghiệp

Minh Phú là doanh nghiệp sản xuất tôm lớn nhất trong ngành với các sản phẩm chính là tôm đông lạnh. Hiện nay MPC có 3 nhà máy chế biến tôm với tổng công suất 19.500 tấn/năm. Nhà máy chế biến tôm Hậu Giang có công suất 20.000 tấn tôm thành phẩm/năm đang được xây dựng và khi hoàn thành (dự kiến vào Q1'2011) sẽ nâng tổng công suất chế biến lên gấp đôi so với hiện tại.

Năm 2009, Minh Phú đã xuất khẩu được 16,09 nghìn tấn tôm thành phẩm với tổng trị giá 158,67 triệu USD, tăng 13,47% về lượng và 1,65% về giá trị so với năm trước, chiếm gần 10% kim ngạch xuất khẩu tôm của cả nước.

Về lĩnh vực nuôi tôm thương phẩm, ở Kiên Giang, Cty đã thả được 151 hecta diện tích mặt nước và sản xuất được 2.699,35 tấn tôm thương phẩm đáp ứng hơn 10% nhu cầu tôm nguyên liệu cho các nhà máy chế biến của Minh Phú. Trại sản xuất tôm giống ở Ninh Thuận cũng đã sản xuất được 797,26 triệu tôm Post đã từng bước chủ động được nguồn tôm giống sạch bệnh cho việc nuôi trồng ở Kiên Giang.

Mô hình hoạt động hiện nay của Minh Phú đang đi theo hướng xây dựng một chu trình khép kín, trong đó có các công ty hỗ trợ phát triển giống, nuôi trồng và phân phối.

C - Kế hoạch hoạt động của Minh Phú

Ngắn hạn

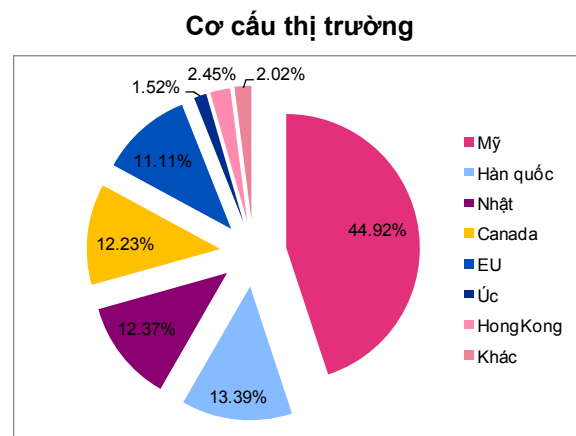
Năm 2010, Công ty chỉ tập chung vào ngành nghề sản xuất chính của mình đó là sản xuất tôm giống sạch bệnh, mở rộng diện tích nuôi tôm thương phẩm, sản xuất chế phẩm sinh học phục vụ cho nuôi trồng thủy sản và sản xuất chế biến tôm xuất khẩu; tiếp tục phấn đấu vẫn là công ty xuất khẩu thủy sản hàng đầu của Việt Nam.

Giữ vững thị trường xuất khẩu hiện có, mở rộng thị trường xuất khẩu mới và đặc biệt xây dựng thương hiệu Minh Phú thành thương hiệu mạnh.

Tiếp tục triển khai mở rộng diện tích nuôi tôm công nghiệp sạch bệnh và liên kết với các lâm ngư trường ở Cà Mau nuôi tôm quảng canh cải tiến phấn đấu sẽ cung cấp phần lớn tôm nguyên liệu sạch cho các nhà máy chế biến.

Kế hoạch sản xuất kinh doanh hợp nhất 2010	
Sản lượng	18.000 tấn tôm thành phẩm
Kim ngạch xuất khẩu	180 triệu USD
Doanh thu thuần	3.500 tỷ VND
LNTT	313,50 tỷ VND
LNST	264,50 tỷ VND

Nguồn: MPC



Nguồn: MPC

Chiến lược phát triển trung dài hạn :

Liên kết với các đơn vị sản xuất thức ăn cho tôm cho cá hàng đầu của Việt Nam, để đầu tư xây dựng nhà máy thức ăn cho tôm, cung cấp thức ăn cho các Công ty nuôi tôm, của Minh Phú tạo thành một quy trình sản xuất khép kín từ thức ăn, con giống sạch bệnh, nuôi tôm, thương phẩm sạch đến sản xuất chế biến xuất khẩu.

Liên kết với các đơn vị sản xuất bao bì thùng Caston, bọc PA; PE hàng đầu của Việt Nam để đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất bao bì cung cấp cho Công ty Minh Phú.

Liên doanh với đối tác Singapore xây dựng cảng Container tại Hậu Giang.

D- Triển vọng 2010

Khối lượng xuất khẩu tôm của Việt Nam năm 2009 đạt gần 210.000 tấn với kim ngạch đạt trên 1,67 tỷ USD. Theo Vasep, năm 2010, kim ngạch xuất khẩu tôm sú dự kiến đạt 1,4 tỷ USD, xuất khẩu tôm chân trắng cũng sẽ tăng gấp đôi lên 500 triệu USD, sản lượng đạt khoảng 150.000 tấn. Tổng kim ngạch xuất khẩu tôm năm 2010 dự kiến sẽ đạt 1,9 tỷ USD, tăng 13,7% về giá trị so với năm 2009.

E- Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản (Nguồn: BCTC đã kiểm toán của MPC, ART)

	2006	2007	2008	2009
Khả năng sinh lời				
Tỷ suất sinh lời trên Tổng tài sản	19,5%	17,2%	16,8%	19,1%
Tỷ suất sinh lời trên Vốn chủ sở hữu	22,4%	23,8%	-4,4%	27,5%
TS lợi nhuận gộp	10,7%	13,5%	15,8%	14,6%
TS lợi nhuận từ HĐSXKD	7,3%	9,5%	9,1%	7,0%
TS lợi nhuận ròng	5,8%	8,2%	-1,3%	7,9%
Chỉ tiêu thanh khoản				
Khả năng thanh toán hiện hành	2,74	1,74	1,54	1,65
Khả năng thanh toán nhanh	2,18	1,38	0,73	0,68
Dòng tiền từ HĐSX trên Nợ ngắn hạn	-402,1%	-31,6%	-9,8%	43,2%
Hiệu quả hoạt động				
Vòng quay các khoản phải thu	4,1	3,0	4,2	9,5
Số ngày các khoản phải thu	88	120	86	38
Vòng quay Hàng tồn kho	17,2	10,2	5,0	3,6
Số ngày hàng tồn kho	21	36	74	101
Vòng quay các khoản phải trả	115,3	68,9	56,1	40,6
Số ngày các khoản phải trả	3	5	7	9
Vòng quay TSCĐ	35,1	17,3	12,4	10,6
Cơ cấu vốn				
Nợ và các khoản phải trả/Tổng tài sản	32,5%	48,0%	56,4%	49,0%
Nợ và các khoản phải trả/VCSH	48,1%	92,2%	129,4%	95,9%
Nợ vay/ Tổng tài sản	25,30%	45,49%	49,72%	43,95%

Yếu tố thuận lợi

- Nhu cầu thủy sản tăng trong năm 2010 cùng với sự phục hồi của kinh tế toàn cầu
- Phá giá VND vào cuối năm 2009 và đầu 2010 là nhân tố rất thuận lợi cho xuất khẩu nói chung và xuất khẩu thủy sản nói riêng.
- Chủ trương hỗ trợ xuất khẩu – trọng tâm trong mục tiêu tăng trưởng kinh tế của Chính Phủ
- Năng lực sản xuất của Việt Nam khá cao và vẫn chưa được khai thác hết
- Tiềm năng phát triển các sản phẩm thủy sản chế biến, đặc biệt sang các thị trường mới như Hàn Quốc, Nhật Bản.
- Thuận lợi từ một số thị trường tiêu thụ lớn như: Từ 2010, hơn 800 mặt hàng thủy sản của Việt Nam vào Nhật Bản sẽ được hưởng thuế suất 0%, dự báo xuất khẩu sang nước này sẽ tăng mạnh. Ngoài ra, tiềm năng ở thị trường Mỹ cũng khá quan khi xu hướng ăn nhiều thủy sản hơn để cải thiện sức khỏe của người dân Mỹ; với mặt hàng tôm sú, lợi thế của Việt Nam so với sản phẩm trong khu vực là size lớn, phục vụ chính cho thị trường Mỹ.

Thách thức

- Khó khăn đặc trưng của ngành kéo dài qua nhiều năm chưa xử lý được là thiếu nguyên liệu sản xuất (đặc biệt là trong Quý 1);
- Giá nguyên liệu sản xuất sẽ tăng cao so với năm 2009 do các chi phí như nguyên liệu, điện, nước, thức ăn chăn nuôi

- Các chuyên gia ngành Thủy sản nhận định năm 2010 thời tiết diễn biến khá phức tạp có khả năng ảnh hưởng lớn tới ngành.
- Với sự phát triển của ngành thủy sản Việt Nam, việc các nước khác đặt rào cản để hạn chế sản phẩm Việt Nam xâm nhập thị trường nước họ sẽ luôn là rủi ro hiện hữu và tiềm ẩn với các doanh nghiệp.
- Xuất khẩu thủy sản Việt Nam vào thị trường EU trở nên khó khăn hơn khi quy định IUU bắt đầu đi vào thực tiễn từ 2010 (EU yêu cầu tất cả lô hàng hải sản khai thác phải có giấy chứng nhận khai thác hợp pháp, nếu thiếu sẽ không được phép xuất vào EU). Trong khi doanh nghiệp Việt Nam khai thác thủy sản, chưa quen ghi nhật ký khai thác thủy sản theo quy định. Cũng theo quy chế Chứng nhận thủy sản khai thác xuất khẩu vào thị trường châu Âu, các công ty chế biến thủy sản xuất khẩu phải đăng ký xác nhận thủy sản khai thác đối với các lô sản phẩm được chế biến từ nguyên liệu thu mua.

F - Phân tích SWOT

Điểm mạnh

- Doanh nghiệp xuất khẩu tôm lớn nhất, với công suất gấp 2 lần doanh nghiệp thứ hai giúp MPC có vị thế và khả năng đàm phán lớn;
- Có thương hiệu uy tín trong ngành;
- Xây dựng công ty liên kết ở Mỹ, giúp việc xuất khẩu sang thị trường này thuận lợi hơn, giảm được tác động của việc áp thuế chống phá giá với sản phẩm của MPC;
- Tiềm lực tài chính tốt, tăng trưởng cao;
- Chiến lược và định hướng phát triển hợp lý và triển vọng.

Điểm yếu

- Chỉ chủ động được 10% nguyên vật liệu là điểm yếu chính của MPC
- Chưa chú trọng tới thị trường nội địa.

Triển vọng

- Tôm sú là sản phẩm chính của MPC, gần đây xu hướng tiêu dùng ở các nước nhập khẩu chuyển sang ưa thích tôm thẻ trắng hơn, tuy nhiên công ty đã có sự điều chỉnh kịp thời và dần dần, cơ cấu lại sản phẩm của mình;
- Xây dựng nhà máy mới ở Hậu Giang, dự kiến đi vào hoạt động từ 2011 sẽ giúp công ty tăng năng suất và sản lượng, tiết kiệm chi phí và giá thành sản phẩm theo quy mô;
- MPC mới được chứng nhận đạt tiêu chuẩn Global Gap là tiêu chuẩn đòi hỏi cao nhất hiện nay được áp dụng cho lĩnh vực nuôi thủy sản, với yêu cầu kiểm soát chuỗi khép kín từ con giống, nuôi trồng và chế biến đáp ứng được các tiêu chí chính của tiêu chuẩn Global Gap: An toàn thực phẩm, Bảo vệ môi trường - bảo tồn sinh học, Chuẩn mực đạo đức - An sinh xã hội, Truy xuất được nguồn gốc sản phẩm. Đây là điều kiện tốt để thương hiệu của MPC được tiêu thụ nhiều hơn trên thị trường thế giới.

Thách thức

- Thị trường sản xuất tôm cạnh tranh cao, đặc biệt là trên thị trường xuất khẩu (với các nước Thái Lan, Ấn Độ, Trung Quốc).
- Tháng 3/2010, Bộ Thương mại Mỹ công bố biên độ phá giá của 29 công ty thủy sản Việt Nam ở mức trung bình giảm từ 4,57% từ đợt xem xét trước, xuống 2,5%. Riêng một trong 2 bị đơn bắt buộc là Công ty thủy sản Minh Phú nhận mức thuế cao nhất là 3,27%. Tuy nhiên việc này vẫn đang được xem xét lại và sẽ có công bố chính thức trong khoảng tháng 6.

Phân tích kỹ thuật cổ phiếu MPC

- Cuối phiên giao dịch ngày 07/05/2010, cổ phiếu MPC vẫn chưa chinh phục được mức kháng cự mạnh 32,500 VNĐ/cp và đóng cửa tại mức giá 31,600 VNĐ/cp. Để tiếp tục xu hướng tăng giá trong ngắn hạn, cổ phiếu MPC cần phải vượt được ngưỡng kháng cự mạnh trên. Trong khoảng thời gian từ 30/03 đến 07/05, giá của cổ phiếu MPC chỉ biến động dưới mức kháng cự trên.
- Xung lực thị trường hiện tại cho thấy khả năng tiếp tục tích lũy và giao động trong biên độ giá hẹp trong khoảng 30,000 VNĐ/cp – 32,500 VNĐ/cp.
- Chỉ số động lượng như TD Alignment, RSI, Momentum hiện tại cũng đang cho tín hiệu tiếp tục tích lũy của cổ phiếu MPC. NĐT nên đợi tín hiệu bật mạnh của cổ phiếu MPC vượt qua ngưỡng kháng cự 32,500 VNĐ/cp để mua vào.
- Đối với những NĐT đang nắm giữ cổ phiếu MPC thì nên giữ vì mức giá hiện tại là hợp lý đối với các yếu tố cơ bản của cổ phiếu MPC và theo kỹ thuật thì giá của cổ phiếu MPC đang nằm trong vùng đáy chờ tín hiệu kỹ thuật để hình thành xu hướng tăng giá trong ngắn hạn và trung hạn.



TIN DOANH NGHIỆP NIÊM YẾT

NTL: 14/5 GDKHQ nhận cổ tức bằng cổ phiếu tỷ lệ 1:1

Ngày giao dịch không hưởng quyền là 14/5/2010 và ngày đăng ký cuối cùng là 18/5/2010. Quyền nhận cổ tức không được phép chuyển nhượng và cổ phiếu phát hành thêm không bị hạn chế chuyển nhượng. Cổ phiếu phát hành thêm (dự kiến là 16,4 triệu cổ phiếu) dự kiến sẽ được giao dịch ngày 31/5/2010. Chi nhánh Trung tâm Lưu ký Chứng khoán tại Tp. HCM sẽ tạm ngừng nhận lưu ký chứng khoán NTL vào những ngày 17,18,19/05/2010.

Quý 1 năm 2010, Lợi nhuận sau thuế của NTL giảm khoảng 24% so với cùng kỳ năm trước. EPS quý I/2010 đạt gần 247 đồng/cp.

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2010 với Tổng doanh thu đặt chỉ tiêu đạt 1.650 tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế được công ty đưa ra là 700 tỷ đồng (của riêng NTL, chưa bao gồm phần lợi nhuận của các công ty liên doanh). Cổ tức năm 2010 dự kiến 25% trở lên.

VSH: Lợi nhuận sau thuế quý I/2010 đạt 78.38 tỷ đồng, giảm 35.26% so với cùng kỳ 2009

Theo KQKD hợp nhất quý I/2010 của VSH: doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 98.75 tỷ đồng, giảm 29% so với cùng kỳ 2009 (138.47 tỷ). Trong khi đó giá vốn hàng bán lại tăng nhẹ, đạt 44.7 tỷ đồng. Doanh thu hoạt động tài chính kỳ này đạt 27.74 tỷ đồng, giảm 12% so với cùng kỳ 2009, thu nhập khác không đáng kể, đạt hơn 33.5 triệu đồng. Lợi nhuận trước thuế quý I/2010 đạt 78.38 tỷ đồng, giảm 35.26% so với cùng kỳ 2009. Lợi nhuận sau thuế đạt 78.38 tỷ đồng, giảm 35.26% so với cùng kỳ 2009 và giảm 4.3% so với quý IV/2009.

BVS: Quý 1 đạt 9,62 tỷ đồng lợi nhuận, bằng 5,5% kế hoạch năm.

Trong quý 1, BVS đạt 73,3 tỷ đồng doanh thu, tăng 50,7 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, đóng góp chính là hoạt động tự doanh với 46,7 tỷ đồng; tiếp đến là doanh thu môi giới đạt 19 tỷ đồng, doanh thu khác (kinh doanh vốn) đạt 6,66 tỷ đồng... Trừ đi chi phí hoạt động kinh doanh (50,3 tỷ) và chi phí quản lý (13,4 tỷ), BVS đạt 9,62 tỷ đồng lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh. Đây cũng chính là LNTT và LNST. Trong kỳ, BVS đã hoàn nhập dự phòng giảm giá chứng khoán 32,87 tỷ đồng. Con số này trong quý 1/2009 lên đến 158,1 tỷ đồng.

Quý 1/2009, công ty đạt 3,69 tỷ đồng lợi nhuận. Quý 4/2009, BVS lỗ hơn 21 tỷ đồng sau khi có lãi cao trong quý 2 (91,7 tỷ) và quý 3 (122,6 tỷ đồng).

Năm 2010, BVS đặt mục tiêu đạt 300,7 tỷ đồng doanh thu và 175 tỷ đồng LNTT. So với kế hoạch, công ty đã đạt 24,4% kế hoạch doanh thu nhưng lợi nhuận mới chỉ bằng 5,5% kế hoạch

HAG: Ngày 14/5 chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu

Ngày 4/5, Hội đồng quản trị HAG đã quyết định sẽ chuyển đổi 1.450.000 trái phiếu HAG-CB09 thành cổ phiếu trước ngày đáo hạn. Đây là số trái phiếu chuyển đổi được phát hành ngày 27/10/2009, mệnh giá 1 triệu đồng/trái phiếu, tương ứng với tổng giá trị phát hành là 1.450 tỷ đồng.

Giá chuyển đổi là 65.744 đồng/cổ phiếu, tức mỗi 65.744 đồng trái phiếu sẽ được chuyển đổi thành 1 cổ phiếu HAG. Số lượng cổ phiếu phát hành dự kiến là 22.055.244 cổ phiếu. Ngày chốt danh sách trái chủ để thực hiện chuyển đổi là 11/5. Trái phiếu được chuyển đổi vào ngày 14/5.

Nếu trái chủ đăng ký không chuyển đổi cổ phiếu trong đợt này thì có quyền lựa chọn nhận lại tiền gốc hoặc thực hiện chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu vào ngày đáo hạn. Nếu toàn bộ số trái phiếu được chuyển đổi thành cổ phiếu, vốn điều lệ của HAG sẽ tăng từ 2.705 tỷ lên hơn 2.925 tỷ đồng.

HVG: LNST sau kiểm toán giảm 67,9 tỷ đồng

CTCP Hùng Vương giải trình về chênh lệch số liệu báo cáo tài chính hợp nhất trước và sau kiểm toán.

Theo đó, lợi nhuận trước thuế của công ty giảm 38,37 tỷ từ 373,11 tỷ xuống 334,74 tỷ đồng. Nguyên nhân là do kiểm toán viên đã điều chỉnh 1 số chỉ tiêu như: Lợi nhuận gộp giảm 3,7 tỷ đồng, Doanh thu tài chính giảm 47,09 tỷ đồng, Chi phí tài chính tăng 15,02 tỷ đồng, Chi phí bán hàng tăng 6,53 tỷ đồng, Lợi nhuận khác tăng 9,19 tỷ đồng, Lợi nhuận trong công ty liên kết liên doanh tăng 23,93 tỷ đồng, thuế thu nhập doanh nghiệp tăng thêm 23,5 tỷ. Phía kiểm toán điều chỉnh lại mức thuế TNDN đối với khoản thu nhập từ hoàn nhập dự phòng tài chính là 25% thay vì mức thuế ưu đãi 7,5% của công ty.

Do đó, lợi nhuận sau thuế đã giảm 67,9 tỷ từ 362,81 tỷ xuống 294,9 tỷ đồng. Phần lợi nhuận thuộc về cổ đông công ty mẹ giảm 64,345 tỷ xuống 293,27 tỷ. EPS giảm từ 6.796 đồng xuống 4.926 đồng.

S99: LNST quý I/2010 đạt hơn 9 tỷ đồng, tăng 139.74% so với cùng kỳ 2009

Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ trong quý I/2010 đạt 45.12 tỷ đồng, tăng 130.91% so với cùng kỳ 2009. Tỷ trọng giá vốn hàng bán trên doanh thu thuần đạt 62.2%, giảm nhẹ so với cùng kỳ 2009 (gần 65%). Doanh thu hoạt động tài chính đạt hơn 930 triệu đồng, tăng hơn 350 triệu so với cùng kỳ 2009, thu nhập khác không đáng kể, chi phí quản lý doanh nghiệp đạt 4.44 tỷ đồng, gấp đôi so với cùng kỳ 2009. Lợi nhuận trước thuế quý I/2010 đạt 12.15 tỷ đồng, tăng 179.31% so với cùng kỳ 2009. Lợi nhuận sau thuế đạt 9.11 tỷ đồng, tăng 139.74% so với cùng kỳ 2009. EPS quý I/2010 theo tính toán của doanh nghiệp đạt 2,048 đồng/cp.

Năm 2010, S99 đặt mục tiêu doanh thu đạt 162,4 tỷ đồng tăng trưởng 29% so với thực hiện năm 2009. LNTT đặt ra năm 2010 là 33,279 tỷ đồng, tăng trưởng 10,3% so với thực hiện 2009. Lãi cổ tức năm 2010 đạt trên 15%.

DPR: LNST quý I/2010 của công ty mẹ là 48,54 tỷ đồng, tăng 75% so với cùng kỳ 2009

Công ty cổ phần Cao su Đồng Phú (mã CK: DPR) thông báo kết quả kinh doanh quý I/2010 của công ty mẹ: Quý I/2010 công ty đạt 156,71 tỷ đồng doanh thu và 48,54 tỷ đồng LNST. So với mức 104,2 tỷ đồng doanh thu và 27,67 tỷ đồng LNST đạt được vào quý I/2009, doanh thu quý I/2010 tăng 50,4% và LNST tăng 75,43%.

Quý I/2009, tỷ trọng giá vốn hàng bán trên doanh thu là 77,3% trong khi quý I/2010 tỷ trọng này giảm xuống còn 60,19%. Vì thế, biên lợi nhuận gộp trên doanh thu quý I/2010 đạt 39,81% trong khi quý I/2009 là 22,7%. Hàng tồn kho cuối kỳ (tại thời điểm 31/3/2010) của công ty mẹ DPR là 22,68 tỷ đồng tương đương giảm 15 tỷ đồng so với đầu kỳ (1/1/2010).

HUT: LNST quý 1 năm 2010 đạt 11,31 tỷ đồng tăng 696,5% so với cùng kỳ

CTCP Tasco (mã CK: HUT) vừa công bố báo cáo tài chính quý 1 năm 2010. Theo đó, doanh thu từ hoạt động kinh doanh chính đạt 103,31 tỷ đồng, so với cùng kỳ năm ngoái tăng trưởng 233,25%, so với quý 4 năm 2009 (271,45 tỷ đồng) giảm 61,94%. Lợi nhuận gộp đạt gần 6,8 tỷ đồng tăng trưởng 134,48% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh của HUT trong quý này đạt hơn 1 tỷ đồng, so với cùng kỳ năm ngoái (1,46 tỷ đồng) giảm khoảng 31,5%.

Trong quý 1 năm 2010 do khoản doanh thu khác của HUT tăng mạnh đạt gần 20,4 tỷ đồng, và lợi nhuận khác đạt trên 13,94 tỷ đồng đã nâng tổng lợi nhuận kế toán trước thuế lên 15 tỷ đồng, tăng trưởng 920,4% so với cùng kỳ năm ngoái, và tăng 317,82% so với quý 4 năm 2009.

LNST đạt 11,3 tỷ đồng tăng trưởng 696,5% so với cùng kỳ năm ngoái, và tăng 639,2% so với quý 4 năm 2009.

PNJ: Quý I/2010 đạt 84 tỷ đồng LNTT

Kết quả kinh doanh quý 1 công ty mẹ đạt tổng doanh thu đạt được của PNJ trong quý là 1,765.54 tỷ đồng, giảm 61% cùng kỳ 2009. Sau khi giảm trừ hơn 12.15 tỷ đồng, công ty còn lại khoản doanh thu thuần quý I/2010 của PNJ đạt 1.753,39 tỷ đồng, giảm mạnh tới 62% so với cùng kỳ năm trước. Sau khi khấu trừ giá vốn hàng bán trên 1.626,21 tỷ đồng, PNJ còn khoản lãi gộp hơn 127,17 tỷ đồng.

Doanh thu tài chính của PNJ đạt 10,5 tỷ đồng tăng nhẹ so với cùng kỳ năm ngoái, nhưng chi phí tài chính giảm khá mạnh từ 25,44 tỷ đồng xuống còn 9,6 tỷ đồng. Trong quý I/2010, đáng chú ý có chi phí quản lý doanh nghiệp của PNJ tăng 179% so với cùng kỳ năm ngoái, cụ thể đạt 12,745 tỷ đồng (so với quý I/2009 là 7,102 tỷ đồng).

Lợi nhuận trước thuế của công ty giảm nhẹ 7% còn 84 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế giảm 5% đạt 64,53 tỷ đồng, tương ứng với lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu (EPS) ở mức 1,613 đồng trong khi cùng kỳ năm trước đạt 2,260 đồng.

Năm 2010, PNJ đặt chỉ tiêu doanh thu toàn công ty tăng 15%, LNTT hợp nhất 305 tỷ đồng, LNST hợp nhất 247 tỷ đồng, cổ tức dự kiến 25%. Với kết quả đạt được trong quý I/2010, PNJ đã hoàn thành hơn 26% mục tiêu lợi nhuận sau thuế của năm 2010.

Khuyến cáo

Bản tin thị trường của Công ty Cổ phần Chứng khoán Artex (ART) chỉ để dùng cho mục đích tham khảo. Quý khách không nên dựa vào những thông tin này cho bất kỳ mục đích gì, bao gồm, nhưng không giới hạn, việc ra quyết định đầu tư. ART/đối tác/nhà cung cấp dịch vụ của ART không chịu bất kỳ trách nhiệm nào về những thiệt hại trực tiếp, gián tiếp, do bị xử phạt, do ngẫu nhiên, do một tình huống đặc biệt hay mang tính hệ quả nào phát sinh từ, hoặc do liên hệ theo một cách nào đó với việc sử dụng Bản tin thị trường của ART hay dựa vào những thông tin được cung cấp trên đó.

Phòng Phân tích và Đầu tư Công ty Cổ phần Chứng khoán Artex

Số 2A Phạm Sư Mạnh,
Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: 84.4.39 368 368
Fax: 84.4.39 368 367

Website: www.artex.com.vn
Email: info@artex.com.vn